

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LÊ CHÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 32/2018/HS-ST
Ngày 12-3-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN, TP HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Sợi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh

Bà Nguyễn Thị Mai

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Hưng, Thư ký TAND Quận Lê Chân.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Toà án nhân dân Quận Lê Chân xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Phương L (tức H), sinh ngày 07/9/1973 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 14/3/66 Nguyễn Tường L, phường N, Quận Lê Chân, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn C (đã chết) và bà Mai Thị L; không có chồng và có 01 con. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Có 01 tiền án đã được xóa: Án số 370/2006/HSST ngày 30/11/2006, Tòa án nhân dân Quận Lê Chân xử 8 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép công cụ phương tiện sử dụng trái phép chất ma túy”; tạm giữ ngày 21/11/2017, tạm giam ngày 24/11/2017, có mặt.

2. Nguyễn Văn T (tức T), sinh ngày 27/6/1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Đội 5, thôn D, xã H, huyện Tiên L, HP; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Đặng Thị M; có vợ là Lê Thị D và có 01 con. Tiền án, tiền sự: Án số 81/2015/HSST ngày 16/9/2015, Tòa án nhân dân Quận NQ, Hải Phòng xử 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: Không; tạm giữ ngày 02/9/2017, tạm giam ngày 05/9/2017; có mặt.

3. Đỗ Hoàng A - sinh ngày 23/12/1983 tại: Hải Phòng. Nơi cư trú: số 8/315 T, phường N, quận L, Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 3/12; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đỗ Hoàng N và bà Phạm Thị T; có vợ là: Phùng Thị Huyền T và có 02 con. Tiền án, tiền sự, nhân thân: Có 05 tiền án đã được xóa: Án số 158 ngày 06/11/2000, Tòa án nhân dân Quận Lê Chân xử 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Án số 117/STHS ngày 20/6/2001, Tòa án nhân dân Quận Lê Chân xử 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Án số 81/2005/HSST ngày 30/12/2005, Tòa án nhân dân thị xã Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Án số 26/2009/HSST ngày 02/3/2009, Tòa án nhân dân Quận Lê Chân xử 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Án số 43/2013/HSST ngày 18/12/2013, Tòa án nhân dân quận Kiến An xử 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; tạm giữ ngày 02/9/2017, tạm giam ngày 05/9/2017, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 05h00' ngày 01/9/2017, Nguyễn Văn T (Tuấn) đi bộ một mình từ nhà đến nhà Đỗ Hoàng A ở phường V, quận L, Hải Phòng. Do cùng nghiện ma túy, T đã bàn với A: mỗi người góp 100.000 đồng để đi mua heroine về sử dụng. A đồng ý nên T lấy 100.000 đồng của mình đưa cho A để góp tiền mua ma túy. Đến khoảng 09h30' cùng ngày, A lấy xe máy của mình nhãn hiệu SYM không có biển kiểm soát chở T đến khu vực ngõ 66 L, phường X, quận Lê Chân để mua heroine. T chờ ở đầu ngõ để trông xe máy còn A đi vào trong ngõ 66 N để mua heroine. Tại đây, A vào trong nhà của một nữ giới tên là Hương hỏi mua 200.000 đồng được 04 gói Heroine gói trong 01 gói giấy màu trắng. Sau khi mua được ma túy, A đi ra chỗ T và đưa gói ma túy này cho T cất giữ ở yên xe, tại vị trí giữa hai đùi chỗ T ngồi rồi sau đó A điều khiển xe máy đưa T về. Khi đến trước cửa nhà số 11x Nguyễn Tường Loan thì cả hai bị tổ công tác thuộc Công an phường Nghĩa Xá, quận Lê Chân kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng.

Bản Kết luận giám định số 94/KLQGĐ ngày 06/9/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 04 gói giấy thu giữ của T và A có trọng lượng: 0,1789 gam, là loại Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T và Đỗ Hoàng A khai nhận như nội dung nêu trên. Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Đỗ Hoàng A xác định ngôi nhà nơi A đã mua ma túy, đó là căn nhà số 14/3/66 N, phường X, quận Lê Chân, Hải Phòng. Xác minh tại Công an phường X, ngôi nhà trên có một nữ giới tên là Nguyễn Thị Phương L (còn gọi là H) sinh sống. Ngày 10/11/2017, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Đỗ Hoàng A nhận dạng đối tượng nữ giới tên Hương đã bán ma túy cho A qua bản ảnh. A đã xác định Nguyễn Thị Phương L chính là đối tượng này.

Ngày 20/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Phương L tại nhà số 14/3/66 L. Quá trình khám xét đã phát hiện thu giữ ở trên chiếc ghế nhựa phía ngoài cửa phòng ngủ tầng hai 01 lọ nhựa hình trụ tròn bên trong có 07 gói heroine gói trong các gói giấy nhỏ màu trắng, 01 hộp dao lam nhãn hiệu LORD màu xanh, 15 mảnh giấy hình vuông kích thước 4x4cm, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ. Ngoài ra còn thu giữ: 01 cân điện tử đã bị hỏng và số tiền 450.000 đồng của L.

Bản kết luận giám định số 1121/KLGD ngày 22/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng chứa trong 07 gói giấy thu giữ tại nhà số 14/3/66 L của Nguyễn Thị Phương L có trọng lượng: 0,3654 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Phương L khai nhận: Khoảng 21h00' ngày 31/8/2017, L đi bộ một mình từ nhà đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn để mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Tại đây, L mua của một nữ giới không quen biết 400.000 đồng được một gói heroine gói trong 01 gói giấy màu vàng. Sau khi về nhà, L bỏ gói heroine ra sử dụng một ít, số còn lại L chia nhỏ và gói lại trong các gói giấy nhỏ màu trắng kích thước 4x4cm được 11 gói heroine với mục đích để bán với giá 50.000 đồng/gói. Sáng ngày 01/9/2017, L đã bán 04 gói heroine cho Đỗ Hoàng A với giá 200.000 đồng, 07 gói heroine còn lại L cất vào trong chiếc lọ nhựa hình trụ tròn màu xanh để trên ghế ở bên ngoài cửa phòng ngủ tầng hai với mục đích để bán tiếp. Sau đó, L xin được việc dọn dẹp nhà cửa thuê và chuyển sang uống Methadone nên 07 gói heroine còn lại L chưa sử dụng và chưa bán được cho ai. Đến ngày 20/11/2017, L bị phát hiện, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu SYM không biển kiểm soát thu giữ của A. A khai mua lại chiếc xe máy này của một nam giới không quen biết, khi mua xe không có giấy đăng kí xe, xe không có biển kiểm soát. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục lưu giữ để điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận như nội dung nêu trên.

Bản Cáo trạng số 43/CT-VKS ngày 07/02/2018, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố Nguyễn Thị Phương L (H) về tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (Tương ứng khoản 1 Điều 194 BLHS năm 1999), truy tố Nguyễn Văn T(Tuấn) và Đỗ Hoàng A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (tương ứng với khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999).

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị HĐXX: Áp dụng khoản 1 Điều

251, điểm s khoản 1 Điều 51 - Bộ luật hình sự năm 2015 xử Nguyễn Thị Phương L (Hương) mức án từ 36 đến 42 tháng tù; trả lại bị cáo số tiền 450.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (đối với T), Điều 17, Điều 58 - Bộ luật hình sự năm 2015 xử bị cáo Nguyễn Văn T (Tuấn) mức án từ 24 đến 30 tháng tù; Đỗ Hoàng A mức án từ 24 đến 30 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo; đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng đã thu giữ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận Lê Chân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận như lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Hồi 9h30' ngày 01/9/2017, Nguyễn Văn T (Tuấn) cùng Đỗ Hoàng A đã có hành vi cất giữ trái phép 04 gói giấy nhỏ màu trắng chứa 0,1789 gam, là loại Heroine với mục đích để sử dụng, thì cùng bị bắt quả tang tại trước cửa nhà số 117 L, Quận Lê Chân, Hải Phòng. Đến ngày 20/11/2017, Nguyễn Thị Phương L (H) cũng bị bắt giữ tại nhà khi có hành vi cất giữ trái phép 07 gói giấy có chứa 0,3654 gam, là loại Heroine với mục đích để bán và ngày 01/9/2017 đã bán cho Đỗ Hoàng A 04 gói; nên đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Văn T (Tuấn), Đỗ Hoàng A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vi phạm khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999. Theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015 (điều luật tương ứng) có khung hình phạt nhẹ hơn nên được áp dụng để lượng hình theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo. Bị cáo Nguyễn Thị Phương L (Hương) phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy vi phạm khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Về nhân thân và vai trò của các bị cáo: Bị cáo T (Tuấn) và A rủ nhau cùng mua và cùng cất giữ ma túy để sử dụng nên vai trò ngang nhau. Bị cáo T có 01 tiền án chưa xóa nên phạm tội lần này là tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Nhân thân bị cáo A có 5 tiền án, nhưng đã đương nhiên được xóa. Nhân thân bị cáo L (Hương) có 01 tiền án cũng đã đương nhiên được xóa. Qua đó cho

thấy các bị cáo có nhân thân xấu, ý thức chấp hành pháp luật kém. Do vậy cần xử các bị cáo mức án nghiêm bắt cách ly xã hội một thời gian để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[4]. Song cũng xét các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với các bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng: Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2018 thì tài sản, vật chứng bị thu giữ gồm: 02 phong bì niêm phong số ma túy được hoàn lại sau giám định, 01 hộp dao lam nhãn hiệu LORD màu xanh, 15 mảnh giấy hình vuông kích thước 4x4cm, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen đã cũ, 01 cân điện tử đã bị hỏng và số tiền 450.000 đồng. Xét điện thoại di động, bị cáo L khai bị hỏng, không sử dụng được nên tiêu hủy, còn số tiền là của bị cáo L nên trả lại. Còn lại là vật cấm lưu hành, không sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46- Bộ luật Hình sự năm 1999

Xử phạt: Nguyễn Thị Phương L (H) 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 21/11/2017.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 (đối bị cáo T) - Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Nguyễn Văn T (Tuấn) 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 02/9/2017.

Xử phạt: Đỗ Hoàng A 27 (hai mươi bảy) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ là ngày 02/9/2017.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a,c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong số ma túy được hoàn lại sau giám định, 01 hộp dao lam nhãn hiệu LORD màu xanh, 15 mảnh giấy hình vuông kích thước 4x4cm, 01 cân điện tử đã bị hỏng và 01 điện thoại di động NOKIA;

Trả lại bị cáo L số tiền 450.000đ.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/02/2018.

Về án phí: Các bị cáo mỗi người phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*)
án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ nhà nước.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Q.Lê Chân;
- Công an Q. Lê Chân;
- Trại giam
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Sợi